

Số: 270/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 4, ngày 30 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý 266/2022/HNST ngày 06/6/2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Bà Phạm Thị Mỹ N, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số 243/42B/7 đường T, Phường A, Quận 4, TP.HCM.

2. Ông Phan Diệp T, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 243/42B/7 đường T, Phường A, Quận 4, TP.HCM.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05/4/2022, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Mỹ N và ông Phan Diệp T thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 03/2014, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận 4, Thành phố Hồ chí Minh cấp ngày 07/01/2014).

[2] Về con chung: Bà Phạm Thị Mỹ N và ông Phan Diệp T xác nhận có 02 (hai) con chung là trẻ Phan Linh N1 (nữ), sinh ngày 10/3/2014 và trẻ Phan Nam A (nam), sinh ngày 26/8/2019.

Hai bên thỏa thuận: Giao 02 (hai) con chung là trẻ Phan Linh N1 (nữ), sinh ngày 10/3/2014 và trẻ Phan Nam A (nam), sinh ngày 26/8/2019 cho bà Phạm Thị Mỹ N trực tiếp nuôi dưỡng. Bà N không yêu cầu ông Phan Diệp T cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị Mỹ N và ông Phan Diệp T xác nhận không có.

[4] Về lệ phí: Bà Phạm Thị Mỹ N tự nguyện chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị Mỹ N và ông Phan Diệp T thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 03/2014, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 07/01/2014).

2. Về con chung: Bà Phạm Thị Mỹ N và ông Phan Diệp T xác nhận có 02 (hai) con chung là trẻ Phan Linh N1 (nữ), sinh ngày 10/3/2014 và trẻ Phan Nam A (nam), sinh ngày 26/8/2019.

Hai bên thỏa thuận: Giao 02 (hai) con chung là trẻ Phan Linh N1 (nữ), sinh ngày 10/3/2014 và trẻ Phan Nam A (nam), sinh ngày 26/8/2019 cho bà Phạm Thị Mỹ N trực tiếp nuôi dưỡng. Bà N không yêu cầu ông Phan Diệp T cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phan Diệp T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở, nhưng ông T không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Phạm Thị Mỹ N và ông Phan Diệp T xác nhận không có.

4. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị Mỹ N tự nguyện chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0008953 ngày 23/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phạm Thị Mỹ N đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mỹ Duyên